TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2023/HNGĐ-ST
Ngày 31-7-2023
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Thanh Bự.

Ông Nguyễn Văn Hiển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 31 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 314/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 224/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Mỹ Th, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Ấp Lung Lá, xã Định Thành A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Mai Hoàng Ph, sinh năm 1994; địa chỉ cư trú: Ấp Gành Hào, xã Tạ An Khương Đông, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Chị Lê Mỹ Th trình bày: Chị và anh Mai Hoàng Ph được gia đình tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương Đông, huyện Đầm Dơi vào ngày 18/5/2017. Vợ chồng sống hạnh phúc và sinh được cháu Mai Hoàng Khang, sinh ngày 01/12/2016, đang do anh Ph nuôi dưỡng. Sau đó bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh Ph không chung thủy, dù gia đình hai bên có hàn gắn nhưng vợ chồng không thể sống hạnh phúc được mà sống ly thân hơn một năm nay. Hiện tại chị không còn thương anh Ph nên xin được ly hôn, giao con cho anh Ph nuôi dưỡng. Thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Mai Hoàng Ph, nhưng anh Ph không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của chị Th, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Mai Hoàng Ph đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị Th xác định sau thời gian chung sống hạnh phúc thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh Ph không chung thủy, dù gia đình hai bên có hàn gắn nhưng vợ chồng không thể sống hạnh phúc được, mỗi người tự tạo cuộc sống riêng, không còn trách nhiệm với nhau. Anh Ph không có ý kiến phản đối, anh cũng không mong muốn hàn gắn quan hệ hôn nhân với chị Th, thể hiện qua việc nhiều lần Tòa án triệu tập hòa giải và xét xử, anh đều không tham gia. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Th, cho chị và anh Ph ly hôn là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị Th yêu cầu giao con cho anh Ph nuôi dưỡng, anh Ph không phản đối. Tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *"Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh"*. Do vậy cần giao con chung cho anh Ph tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Do anh Ph không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét buộc chị Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th xác định không có, anh Ph không phản đối, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do yêu cầu được chấp nhận nên chị Th phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Mỹ Th. Cho chị Lê Mỹ Th được ly hôn với anh Mai Hoàng Ph.

2. Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Mỹ Th. Giao cháu Mai Hoàng Khang, sinh ngày 01/12/2016 cho anh Mai Hoàng Ph tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Lê Mỹ Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Mỹ Th phải chịu 300.000 đồng. Chị Th đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0014316 ngày 27/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị Th đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Th có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Ph có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viển kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương Đông;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Liêu Chí Khanh